

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **0162** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày **07** tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiếp công dân; Xử lý đơn; Giải quyết khiếu nại; Giải quyết tố cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 2 cấp;*

*Căn cứ các Quyết định của Thanh tra Chính phủ: số 582/QĐ-TTCP ngày 24/6/2025 về việc công bố TTHC cấp huyện bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính; số 587/QĐ-TTCP ngày 25/6/2025 về việc công bố TTHC cấp xã được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 24/TTr-TTr ngày 30/6/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiếp công dân; Xử lý đơn; Giải quyết khiếu nại; Giải quyết tố cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Đắk Lắk, chi tiết tại các Phụ lục kèm theo.



**Điều 2.** Giao Thanh tra tỉnh căn cứ Danh mục TTHC được công bố mới tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết TTHC để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện.

2. Rà soát quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tham mưu quy trình mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Nội dung công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực: Tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện tại số thứ tự 2 các Phần I, II, III, IV, V Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-VPCP (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Khánh);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Viễn thông Đắk Lắk, Bưu điện tỉnh;
- Các Phòng TT: NC, PVHCC, CN&CTTĐT;
- Lưu VT, NVKS (B\_05b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Thị Nguyên Thảo**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC: GIẢI QUYẾT**  
**KHIẾU NẠI, GIẢI QUYẾT TỔ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**  
*(Kèm theo Quyết định số **0162/QĐ-UBND** ngày **07** /7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

| TT       | Tên thủ tục hành chính                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Địa điểm thực hiện                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU</b>    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                  |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|          | Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý;</li> <li>- Không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý đối với ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn; đối với vụ việc phức tạp không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.</li> </ul> | Tại trụ sở của UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khiếu nại 2011;</li> <li>- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 02/2025/TT-TTCT ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ.</li> </ul> |

| TT | Tên thủ tục hành chính               | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm thực hiện                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| II | <b>THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TỔ CÁO</b>     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                  |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|    | Thủ tục giải quyết tổ cáo tại cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tổ cáo;</li> <li>- Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tổ cáo một lần nhưng không quá 30 ngày;</li> <li>- Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tổ cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.</li> </ul> | Tại trụ sở của UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tổ cáo năm 2018;</li> <li>- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 02/2025/TT-TTCTP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ.</li> </ul> |

**\* Ghi chú:** Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính được quy định cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 587/QĐ-TTCTP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính cấp xã được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**  
**TRONG LĨNH VỰC: TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, GIẢI QUYẾT TỔ CÁO**  
*(Kèm theo Quyết định số **0162**/QĐ-UBND ngày **07**/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

| TT | Tên TTHC                                           | Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ TTHC                                                                                                                                    | Lĩnh vực             | Cơ quan thực hiện                                                   |
|----|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 1  | Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện                | Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực nhà nước của Thanh tra Chính phủ | Tiếp công dân        | UBND cấp huyện, các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện |
| 2  | Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện                    | Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực nhà nước của Thanh tra Chính phủ | Xử lý đơn            | UBND cấp huyện, các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện |
| 3  | Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện | Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực nhà nước của Thanh tra Chính phủ | Giải quyết khiếu nại | UBND cấp huyện, các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện |
| 4  | Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện | Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực nhà nước của Thanh tra Chính phủ | Giải quyết khiếu nại | UBND cấp huyện, các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện |
| 5  | Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp huyện            | Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực nhà nước của Thanh tra Chính phủ | Giải quyết tố cáo    | UBND cấp huyện, các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện |